TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **72**/2020/HS-ST
Ngày: 27/5/2020.

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trương Hoài Khanh**

Bà Nguyễn Thị Thùy Ngân

- Thư ký phiên tòa: **Bà Danh Thị Sà Ron** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Thiềm Văn Ty** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Hoàng N (tên gọi khác Cu H), sinh ngày 24/4/1996. Tại Rạch Giá, Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã S, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; Chổ ở: Số nhà 817/3 đường C, phường A, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Minh H và bà Nguyễn Thị Mỹ P; Anh chị em ruột có 02 người, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1993; Vợ: Chưa; Tiền sự: Chưa.

N thân: Ngày 05/8/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt, được xóa án tích.

Tiền án: Ngày 27/3/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đến ngày 25/02/2019 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ ngày: 26/12/2019; Tại ngoại: Không.

2. Vũ Tiến D (tên gọi khác B) sinh ngày 20/6/1996. Tại Rạch Giá, Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chổ ở: Số nhà 1007/6D đường K, phường H, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Xuân T

và bà Nguyễn Thị N1; Anh chị em ruột có 01 người, sinh năm 1992; Vợ: Chưa; Tiền sự: Chưa.

Tiền án: Ngày 27/3/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đến ngày 25/02/2019 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ ngày: 26/12/2019; Tại ngoại: Không.

Các bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* **Nguyễn Thị N2, sinh năm 1970 (Có mặt)**

Địa chỉ: Số nhà 1007/6D đường K, phường H, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

- *Người chứng kiến:* **Trần Chí A, sinh năm 1996 (Vắng mặt)**

Địa chỉ: Số nhà 118 đường D, phường H, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sau khi ra tù Vũ Tiến D và Trần Hoàng N tiếp tục sử dụng ma túy từ tháng 9/2019, hai bị cáo D và N thường mua ma túy của nhiều người (chưa xác định tên thật, địa chỉ) trên địa bàn thành phố Rạch Giá để sử dụng. Vào ngày 25/12/2019, bị cáo D dùng điện thoại di động hiệu Nokia màu tím điện thoại cho một người đàn ông tên K (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua 01 *(Một)* bịch ma túy với giá 1.200.000 đồng *(Một triệu hai trăm nghìn đồng)* (giao ma túy tại khu vực phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá). Riêng Trần Hoàng N thì điện thoại cho người đàn ông tên Đ (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 01 *(Một)* bịch ma túy với giá 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tại khu vực Nhà văn hóa tỉnh Kiên Giang. Sau khi có ma túy bị cáo D sử dụng hết một ít, số ma túy còn lại cất vào túi áo bên trái của mình và điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, biển kiểm soát 68X1-228.99 (xe bị cáo mượn của mẹ là Nguyễn Thị N) đến chở Trần Hoàng N đi uống cà phê. Trong lúc chở N đi trên đường đến khu vực Nhà văn hóa tỉnh Kiên Giang thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Đến ngày 30/12/2019, D và N bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và tạm giam để điều tra.

Các bị cáo Vũ Tiến D và Trần Hoàng N đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Vũ Tiến D và Trần Hoàng N đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

* Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ trên người Vũ Tiến D: *01 (Một)* bịch ma túy; 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu Nokia màu tím, đã qua sử dụng; 01 *(Một)* xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, biển kiểm soát 68X1-228.99.

- Thu giữ trên người Trần Hoàng N: 01 *(Một)* bịch ma túy; 01 *(Một)* điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, đã qua sử dụng.

* Tại bản kết luận giám định số 791/KL-KTHS ngày 29 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang xác định (bút lục số 25):

- Mẫu M1: Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 *(Một)* bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,9805 gam.

- Mẫu M2: Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 *(Một)* bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1697 gam.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang nêu trên.

* **Theo bản cáo trạng số**: 129/CT.VKS ngày 31/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo Vũ Tiến D và Trần Hoàng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Tiến D và Trần Hoàng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt các bị cáo Vũ Tiến D mức án từ 02 *(Hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng đến 03 *(Ba)* năm tù, Trần Hoàng N mức án từ 02 *(Hai)* năm đến 02 *(Hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy 02 *(Hai)* phong bì niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật, vụ số 791/mẫu M1 và 791/mẫu M2, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Trần Xuân Hải và hình dấu tròn của của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 *(Một)* điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím và 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu

Samsung màu đen (Theo quyết định chuyển vật chứng số 49/QĐ-VKS ngày 31/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo Vũ Tiến D và Trần Hoàng N đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay các bị cáo Vũ Tiến D và Trần Hoàng N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 25/12/2019 bị cáo D điện thoại cho một người đàn ông tên K để mua 01 *(Một)* bịch ma túy với giá 1.200.000 đồng *(Một triệu hai trăm nghìn đồng)*, còn Trần Hoàng N thì điện thoại cho người đàn ông tên Đ mua 01 *(Một)* bịch ma túy với giá 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Sau khi có ma túy bị cáo D sử dụng hết một ít, số ma túy còn lại cất vào túi áo bên trái của mình và điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade, biển kiểm soát 68X1-228.99 chở Trần Hoàng N đi uống cà phê. Trong lúc chở N đi trên đường đến khu vực Nhà văn hóa tỉnh Kiên Giang thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ trên người D 01 *(Một)* bịch ma túy (qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,9805 gam) và trên người N 01 *(Một)* bịch ma túy (qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,1697 gam).

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Vũ Tiến D và Trần Hoàng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo xảy ra rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do xuất phát từ việc nghiện ma túy và muốn có ma túy sử dụng mà các bị cáo đã bất chấp lao vào con đường phạm tội, hành vi của các bị

cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là điều kiện để làm phát sinh tội phạm khác. Mặc khác các bị cáo đã từng bị xử phạt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích mà cón tiếp tục phạm tội, khi bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ trên người D 01 *(Một)* bịch ma túy (qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,9805 gam) và trên người N 01 *(Một)* bịch ma túy (qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,1697 gam) hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, do đó, sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo D mức án cao hơn so với bị cáo N xử các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có 01 tiền án, chưa được xóa án tích là thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Theo bản luận tội mà Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 02 *(Hai)* phong bì niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật, vụ số 791/mẫu M1 và 791/mẫu M2, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Trần Xuân Hải và hình dấu tròn của của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 *(Một)* điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím và 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, là công cụ để thực hiện hành vi phạm tội.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên K, Đ bán ma túy cho các bị cáo, hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Tiến D và Trần Hoàng N, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Vũ Tiến D mức án 02 *(Hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 26/12/2019).

Trần Hoàng N mức án 02 *(Hai)* năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 26/12/2019).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy *02 (Hai)* phong bì niêm phong, bên ngoài ghi niêm phong mẫu vật, vụ số 791/mẫu M1 và 791/mẫu M2, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Trần Xuân Hải và hình dấu tròn của của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 *(Một)* điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím, số imei: 355904/05/890555/9, đã qua sử dụng và 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, đã qua sử dụng bị bể màn hình

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 49/QĐ-VKS ngày 31/3/2020 của Viện kiểm sát N dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Thùy Linh

* **Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát N dân Tp. Rạch Giá;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công an thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.